

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST

Ngày: 17/01/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;

Ông Điều Khuê;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2022/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy Th, sinh năm 1991 tại tỉnh Tiền Giang

Căn cước công dân số: 082091002220 cấp ngày 01/5/2021

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 04/4/2016, bị tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo bản án số 11/2016/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Đức H, sinh ngày 18/02/2004 tại tỉnh Tiền Giang

Chứng minh nhân dân số: 285848151 cấp ngày 05/8/2020 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bị cáo Nguyễn Thành Tr và bà Tăng Thị Th; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2022 cho đến nay (có mặt)

- Bị hại: Hoàng Công V, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Thành Kh – Văn phòng luật sư Bùi Gia N - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Hoàng Văn Ph, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Lê Bá V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 9, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4. Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

5. Chu Thị Hồng Lo, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/7/2021, Nguyễn Đức H (sinh ngày 18/02/2004) điều khiển xe mô tô đi ngang khu dân cư thuộc thôn 1, xã Th, huyện B thì nhìn thấy anh Hoàng Công V, Phạm Đức Qu cùng nhóm bạn đang ngồi ăn uống. Nguyễn Đức H nhặt một cục đá ném về phía nhóm Hoàng Công V nhưng không trúng ai. Đến tối ngày 03/7/2021, Nguyễn Đức H gặp anh Hoàng Công V và anh Phạm Đức Qu tại quán cà phê “Điểm Hẹn 79” thuộc thôn 3, xã Th để xin lỗi chuyện hôm qua thì bị anh Phạm Đức Qu dùng tay đánh một cái vào đầu Nguyễn Đức H, Hoàng Công V dùng tay tát vào mặt Nguyễn Đức H và dùng chân đá một cái vào chân trái Nguyễn Đức H nhưng không gây thương tích. Sau đó, Nguyễn Đức H đi về nhà kể lại chuyện bị đánh cho bố mẹ là Nguyễn Thành Tr và Tăng Thị Th, chị gái Nguyễn Thị Hồng Y. Nghe xong, Nguyễn Thị Hồng Y nhờ anh Phùng Nhật L (là bạn của Hoàng Công V) hẹn chiều hôm sau gặp Hoàng Công V để hòa giải.

Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2021, Nguyễn Đức H cùng gia đình đến quán cà phê “Điểm Hẹn 79” để hoà giải mâu thuẫn trước đó giữa Nguyễn Đức H với anh Hoàng Công V. Trên đường đi, Nguyễn Đức H vào tiệm tạp hóa ở chợ Thống Nh mua một con dao Thái Lan với giá 20.000 đồng bỏ vào túi quần (việc

Nguyễn Đức H mua dao gia đình không biết). Sau khi vào quán, anh Nguyễn Thành Tr nói chuyện với anh Phùng Nhật L thì Nguyễn Duy Th (là chú ruột của H) đi từ ngoài đường vào quán, tưởng anh Phùng Nhật L là Hoàng Công V, nên dùng tay tát vào mặt anh Phùng Nhật L một cái thì mọi người can ngăn. Lúc này, anh Hoàng Công V đang ngồi uống nước ở phía sau quán biết được việc gia đình Nguyễn Đức H muốn gặp mình, nên anh Hoàng Công V cầm theo 01 đoạn cây dài khoảng 0,5m đi ra, thì chị Nguyễn Thị Tuyết N (là chủ quán) nhìn thấy, sợ xảy ra xô xát, đánh nhau, nên chị Nguyễn Thị Tuyết N đến ôm Hoàng Công V lại và khuyên bỏ cây đi để vào nói chuyện. Khi Hoàng Công V vừa ném cây xuống thì Nguyễn Duy Th tay trái cầm 01 cây mã tấu, tay phải cầm 01 con rựa chạy đến chém về phía Hoàng Công V thì Hoàng Công V bỏ chạy và cầm 02 cái bàn nhựa trong quán lên đỡ, thì bị Nguyễn Duy Th chém 01 nhát trúng vào vùng đầu và 01 nhát trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Hoàng Công V bỏ chạy thì bị vấp vào dây võng ngã xuống đất, Nguyễn Duy Th tiếp tục dùng rựa và mã tấu chém nhiều nhát vào người Hoàng Công V nhưng làm rách áo khoác không gây thương tích. Nguyễn Đức H nhìn thấy vậy liền lấy dao Thái Lan trong túi ra chạy đến đâm một nhát vào lưng Hoàng Công V gây thương tích. Thấy vậy, anh Lê Bá V (là khách uống nước) đến can ngăn, đẩy Nguyễn Đức H ra ngoài. Lúc này, Hoàng Công V giật được con rựa của Nguyễn Duy Th quăng về phía trước, thì anh Hoàng Văn Ph (là khách uống nước) nhặt rựa lên đỡ 01 nhát chém của Nguyễn Duy Th về phía Hoàng Công V, đồng thời anh Hoàng Văn Ph kéo Hoàng Công V đứng lên và dìu Hoàng Công V bỏ chạy ra phía sau quán. Mọi người ở quán can ngăn, nên Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H bỏ đi, còn anh Hoàng Công V được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 279/2021/TgT ngày 15/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hoàng Công V là 48% (BL: 15-17).

- Về vật chứng vụ án: 01 con dao Thái lan do bị cáo Nguyễn Đức H sử dụng, 01 con rựa và 01 mã tấu do bị cáo Nguyễn Duy Th sử dụng. Sau khi gây thương tích cho anh Hoàng Công V, trên đường về Nguyễn Đức H và Nguyễn Duy Th đã ném bỏ. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 600.000.000 đồng, anh Nguyễn Thành Tr (cha của Nguyễn Đức H và anh của Nguyễn Duy Th) đã bồi thường cho người bị hại 50.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 81/CT – VKS - BĐ ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H về Tội cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội

danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H phạm Tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th từ đến 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Duy Th thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại Hoàng Công V yêu cầu các bị cáo bồi thường 274.000.000đ, trừ đi số tiền mà ông Nguyễn Thành Tr bồi thường từ trước. Nay yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 224.000.000đ. Về hình phạt: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2021 tại thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là rựa, mã tấu, dao Thái Lan chém vào đầu, tay và lưng là vùng trọng yếu trên cơ thể con người. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, ý thức chủ quan của Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại. Kết quả hành vi của Nguyễn Đức H và Nguyễn Duy Th là gây thương tích 48% cho anh Hoàng Công V.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm tác động vào cơ thể người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Nhưng do bản tính côn đồ, coi thường pháp luật sẵn sàng dùng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, của người khác, đây là quyền nhân thân được nhà nước và pháp luật bảo hộ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H đã phạm vào phạm Tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hai bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc từ trước. Bị cáo Nguyễn Duy Th là người khởi xướng, lao vào tấn công bị hại trước. Sau đó, bị cáo Nguyễn Đức H cũng tham gia tấn công bị hại làm bị hại bị thương tích. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm

Bản thân bị cáo Nguyễn Duy Th đã có 01 tiền án về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn bị coi là có nhân thân không tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sử dụng bạo lực để giải quyết các mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo Nguyễn Đức H khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế và bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Duy Th có con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại anh Hoàng Công V yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gồm các khoản: bồi thường tiền viện phí theo hóa đơn; Bồi thường thu nhập bị mất của người chăm sóc và tiền xe 30.000.000đ và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần là 74.500.000đ. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 274.000.000đ. Phía gia đình bị cáo đã bồi thường trước số tiền là 50.000.000đ. Nay bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại tương đương với số tiền còn lại là 224.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Duy Th đồng ý với yêu cầu của bị hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận nói trên.

Trong quá trình điều tra, truy tố ông Nguyễn Thành Tr là cha của bị cáo Nguyễn Đức H và anh của bị cáo Nguyễn Duy Th đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành Tr không có yêu cầu gì về số tiền bồi thường thay nên không xem xét giải quyết.

[7] Đối với Nguyễn Thị Hồng Y có mặt tại quán Đầm hến 79 tại thời điểm xảy ra sự việc. Bị hại và người làm chứng Nguyễn Thị Tuyết N và Chu Thị Hồng L khai nhận trong khi Nguyễn Duy Th đuổi chém bị hại thì Nguyễn Thị Hồng Y liên tục la lớn “chém chết mẹ nó đi”, đồng thời có nhặt đá ném về phía bị hại và khi bị hại ngã xuống thì Nguyễn Thị Hồng Y có chạy đến dùng chân đạp vào người Hoàng Công V. Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thị Hồng Y không thừa nhận. Mặt khác, những người làm chứng khác như Lê Bá V, Hoàng Công Ph (đứng gần bị hại) không có thừa nhận sự việc nói trên. Ngoài lời khai của bị hại và người làm chứng Nguyễn Thị Tuyết N và Chu Thị Hồng L thì không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh Nguyễn Thị Hồng Y cùng tham gia gây thương tích cho bị hại nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Thị Hồng Y với vai trò đồng phạm Cố ý gây thương tích cho bị hại nên HĐXX không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và

Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường như sau: Bị cáo Nguyễn Duy Th và bị cáo Nguyễn Đức H liên đới bồi thường cho bị hại Hoàng Công V số tiền còn lại là 224.000.000 đồng (hai trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy Th và Nguyễn Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.600.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh